

Kinh nghiệm quốc tế đối với quản lý tài sản mã hóa

ThS. Lưu Ánh Nguyệt

Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Bộ Tài chính

Tóm tắt:

Đại đa số các quốc gia đều khẳng định rằng, về mặt pháp lý, tài sản mã hóa (TSMH) không đáp ứng được các tiêu chuẩn để có thể được xem là tiền pháp định. Một số quốc gia cấm toàn bộ TSMH và các giao dịch liên quan nhưng một số quốc gia khác công nhận một đặc tính nào đó của TSMH và công nhận tính hợp pháp của các giao dịch liên quan. Nhìn chung, việc xác định bản chất pháp lý của TSMH thường được các quốc gia lựa chọn trên cơ sở tương thích với những quy định pháp lý hiện có và có sửa đổi cho phù hợp với những đặc tính đặc biệt của TSMH. Việc hợp pháp hóa các hoạt động liên quan tới TSMH đi kèm với những vấn đề về quản lý kinh tế và các chính sách tài chính - tiền tệ tương ứng. Hầu hết các quốc gia có xu hướng sử dụng các chính sách, biện pháp quản lý hiện hành để áp dụng đối với các đối tượng mới, dựa trên căn cứ các hoạt động có cùng chức năng, bản chất sẽ được quản lý tương tự như nhau. Việc này cũng cho phép các nhà quản lý, nhà hoạch định chính sách phản ứng nhanh và đồng nhất đối với các hoạt động cùng bản chất.

Từ khóa: Tài sản mã hóa, tiền mã hóa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bitcoin được coi là tiền mã hóa (Crypto currencies) đầu tiên, được ra mắt vào năm 2008 và cho đến nay¹, đã có khoảng hơn 9.019 loại tiền mã hóa, với tổng giá trị khoảng hơn 1.868 tỷ USD. Tiền mã hóa được hiểu là một loại tiền kỹ thuật số được tạo ra bởi các thuật toán và được mã hóa dựa trên các phần mềm mã nguồn mở, không yêu cầu sự bảo trợ của chính phủ hoặc các trung gian tài chính. Ý tưởng ban đầu của Bitcoin là hỗ trợ thanh toán. Tuy nhiên, hiện nay nó đang được sử dụng nhiều hơn trong vai trò cất trữ giá trị hoặc công cụ đầu cơ do biến động giá lớn. Không chỉ các nhà đầu tư cá nhân, các công ty đại chúng cũng đã nắm giữ lượng lớn Bitcoin².

Cùng với sự ra đời của các loại tiền mã hóa khác (Altcoin) và những hoạt động liên quan tới tiền mã như khai thác, huy động vốn từ công chúng, giao dịch trên thị trường thứ cấp,... khiến cho việc sử dụng thuật ngữ tiền mã hóa trở nên không phù hợp, không phản ánh được hết các tính năng, bản chất của tiền mã hóa. Thuật ngữ TSMH (Crypto asset) đang được sử dụng

thay thế cho "tiền mã hóa" bởi các cơ quan quản lý tiền tệ - tài chính toàn cầu như: Cơ quan Giám sát Ngân hàng châu Âu (European Banking Authority), Ngân hàng Anh, Cơ quan Quản lý tiền tệ Singapore (Monetary Authority Singapore),...

Trước sự phát triển nhanh chóng và mức độ phổ biến ngày càng tăng của TSMH, nhiều quốc gia trên thế giới đã nghiên cứu và ban hành các chính sách khác nhau để tăng cường quản lý đối với các hoạt động liên quan tới TSMH. Chính sách của các quốc gia như Trung Quốc, Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản,... đối với TSMH cũng thường xuyên thay đổi và cập nhật theo sự phát triển. Những đặc tính khác biệt của TSMH so với các loại tài sản truyền thống khiến việc quản lý TSMH trở thành một thách thức đối với các nhà hoạch định chính sách toàn cầu, bao gồm cả Việt Nam.

2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ TSMH

TSMH là một loại tài sản kỹ thuật số được tạo ra và hoạt động dựa trên kỹ thuật mật mã, công nghệ sổ cái phân tán (Distributed ledger technology) hoặc công

nghệ tương tự. Theo Ngân hàng châu Âu³, TSMH không được phát hành hoặc bảo đảm bởi ngân hàng trung ương hoặc các tổ chức chính phủ. TSMH có thể được sử dụng như một phương tiện trao đổi, mục đích đầu tư hoặc quyền truy cập, tiếp cận với hàng hóa, dịch vụ.

TSMH hiện nay thường được đề cập tới dưới dạng các thuật ngữ như đồng tiền mã hóa, đồng tiền tiện ích (utility coins, utility tokens), mã thẻ bảo mật chứng khoán (security tokens), mã thẻ nền tảng (platform tokens), mã thẻ bảo mật thanh toán (transactional tokens, payment tokens), mã thẻ bảo mật quản trị (governance tokens). Tiền mã hóa dùng cho những loại tiền điện tử có công nghệ chuỗi khối (Blockchain) riêng của nó, như Bitcoin hay Ethereum. Mã thẻ bảo mật (Token) là một dạng tài sản mã hóa dùng chung Blockchain với một loại tiền điện tử khác. Nhưng nhìn chung, TSMH có thể phân loại thành ba nhóm: TSMH thanh toán, TSMH đầu tư và TSMH tiện ích. Cụ thể:

- TSMH thanh toán (Payment/Exchange/Currency tokens): Loại TSMH này thường được đề cập

dưới tên gọi tiền ảo (Virtual currencies), tiền mã hóa. Loại TSMH này chỉ được sử dụng với chức năng của một loại tiền tệ, là công cụ trung gian thanh toán, như cho phép mua/bán hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và tích trữ giá trị.

- TSMH đầu tư: Là loại TSMH cung cấp quyền, có thể là quyền sở hữu đối với tài sản ngoài chuỗi, như bất động sản, thiết bị, doanh nghiệp hoặc quyền được nhận cổ tức, lợi nhuận,...

- TSMH tiện ích: Là loại TSMH đại diện cho quyền đối với một hàng hóa hoặc dịch vụ cụ thể nào đó, nhưng không thực hiện chức năng thanh toán với các loại hàng hóa, dịch vụ khác.

Các hoạt động phổ biến liên quan tới TSMH gồm có khai thác, đào, huy động vốn (ICO, ITO, STO). Khai thác thực hiện hai chức năng: Tạo lập và cho ra đời các Token TSMH mới; xác minh, xác thực và thêm các giao dịch mạng đang diễn ra vào sổ cái công khai. Bên cạnh đó, hoạt động phân phối TSMH miễn phí, phục vụ mục đích quảng cáo, cải thiện sự phổ biến và lưu thông của một loại TSMH. Hoạt động ICO (Initial coin offering) và ITO (Initial token offering) là huy động vốn từ công chúng nhưng thay vì bán cổ phiếu như IPO, trong mỗi đợt ICO hoặc ITO, một đồng tiền mã hóa mới hoặc thẻ bảo mật tiện ích mới được phát hành cho nhà đầu tư để đổi lấy tiền tệ chính thống như USD hoặc các loại tiền mã hóa phổ biến khác như Bitcoin, Ethereum, Litecoin, USDT,... STO (Security Token Offering) là hoạt động mà một công ty sẽ phát hành thẻ bảo mật chứng khoán cho các nhà đầu tư. Giá trị của các thẻ bảo mật chứng khoán được đảm bảo bằng tài sản của công ty. Các thẻ bảo mật chứng khoán này có thể được coi là hợp đồng đầu tư ràng buộc pháp lý cho phép nhà đầu

tư tiếp cận cổ phần của công ty, cổ tức hàng tháng hoặc có quyền biểu quyết, góp ý kiến trong quá trình ra quyết định kinh doanh của công ty. Sự khác nhau cơ bản của người sở hữu Token chứng khoán và Token tiện ích là người sở hữu Token chứng khoán nắm trong tay quyền sở hữu tài sản của công ty, trong khi đó người sở hữu Token tiện ích thì không. Trong khi các nhà đầu tư ICO lại mua các Token tiện ích và không nhận được bất kỳ quyền hoặc cổ phần nào từ công ty mà họ đầu tư, các nhà đầu tư STO có nhiều quyền hơn và có thể sở hữu cổ phần tương tự như một doanh nghiệp khởi xướng đợt chào bán IPO truyền thống. Giao dịch thứ cấp TSMH diễn ra trên các sàn giao dịch TSMH, nơi mà những cá nhân có nhu cầu trao đổi, mua bán có thể trực tiếp thực hiện các giao dịch ở mọi lúc, mọi nơi. Tại các sàn giao dịch TSMH, người dùng có thể mua, bán trực tiếp hoặc gián tiếp các đồng tiền ảo như: Bitcoin, Ethereum, Token, Altcoin... với nhau, theo những quy tắc cụ thể của mỗi sàn. Đây được xem là nền tảng thiết yếu, tạo thành khuôn cho TSMH.

TSMH ban đầu được tạo ra với mục đích thực hiện chức năng thanh toán của tiền tệ, đồng thời thoát khỏi sự kiểm soát của chính phủ. Do đó, nó đi kèm với những lo ngại về rửa tiền, tài trợ cho các hoạt động tội phạm, trốn thuế, giảm hiệu quả của các chính sách tiền tệ và tài chính của chính phủ nhằm điều tiết các hoạt động của nền kinh tế.

Khi TSMH được phát triển như một kênh huy động vốn, nó lại đi kèm với những thách thức đối với các cơ quan quản lý chứng khoán về việc đánh giá tính khả thi của các dự án liên quan, tính minh bạch của các thông tin do các nhà phát hành công bố, quản lý và truy tìm dấu vết của các dòng tiền đầu

tư,... do những đặc tính của công nghệ Blockchain.

Mặc dù TSMH đã xuất hiện và phát triển trong hơn một thập kỷ gần đây, nhưng các vấn đề về chính sách, quản lý đối với TSMH chỉ mới được chính phủ các quốc gia chú trọng quan tâm trong khoảng 5 năm trở lại đây. Trước đó, các cơ quan quản lý tiền tệ và dịch vụ tài chính toàn cầu coi TSMH là một lĩnh vực, phạm trù ít có ảnh hưởng tới thị trường tài chính và hệ thống tài chính. Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh chóng của các loại TSMH, sự phổ biến ngày càng rộng rãi của TSMH trên toàn cầu, cũng như những nguy cơ, rủi ro của loại tiền này tới sự ổn định của hệ thống tài chính và sự phát triển của các nền kinh tế, đã buộc các cơ quan quản lý tiền tệ và dịch vụ tài chính phải có cơ chế chính sách và quản lý đối với lĩnh vực này.

3. XÁC ĐỊNH BẢN CHẤT PHÁP LÝ ĐỐI VỚI TSMH

Đại đa số các quốc gia đều khẳng định rằng, về mặt pháp lý, TSMH không đáp ứng được các tiêu chuẩn để có thể được xem là tiền pháp định. Ví dụ như Thụy Điển cho rằng TSMH tư nhân không phải do ngân hàng trung ương hoặc một khu vực địa lý nhất định phát hành nên không phải là tiền pháp định. Phần Lan cũng cho rằng Bitcoin không đáp ứng các tiêu chuẩn của một loại tiền tệ hay một công cụ thanh toán. Xu hướng chung cho thấy đa số các cơ quan quản lý tiền tệ và dịch vụ tài chính của nhiều quốc gia trên thế giới đều phủ nhận tính chất tiền tệ của TSMH, và chuyển sang sử dụng thuật ngữ "tài sản mật mã" hoặc "TSMH" trong các văn bản pháp luật, chính sách liên quan (Anh, Singapore).

Một số quốc gia cấm toàn bộ TSMH và các giao dịch liên quan như Trung Quốc, Nga, Ấn Độ (trước năm 2020). Tuy nhiên, Trung Quốc

và Nga đều đang nghiên cứu về phát hành đồng tiền kỹ thuật số quốc gia có thể dựa trên công nghệ của TSMH. Ấn Độ đã thay đổi quan điểm về TSMH và đang chuyển hướng sang công nhận một phần các chức năng của TSMH trong nền kinh tế.

Một số quốc gia khác công nhận một đặc tính nào đó của TSMH và công nhận tính hợp pháp của các giao dịch liên quan như các quốc gia châu Âu, Hàn Quốc, Nhật Bản, Canada, Singapore. Đối với các quốc gia công nhận một đặc tính nào đó của TSMH, đặc tính đó có thể là chức năng thanh toán (Thụy Sĩ, Đức, Pháp), tài sản (Úc, Nhật Bản, Anh, Singapore,...), công cụ tài chính (Đức, Canada, Singapore,...), hàng hóa (Canada). Việc công nhận tính pháp lý của TSMH như một loại tài sản, hàng hóa, công cụ tài chính hay phương tiện thanh toán sẽ quyết định tới việc áp dụng các biện pháp quản lý, đánh thuế,... đối với các giao dịch liên quan.

Việc xác định bản chất pháp lý của TSMH phải tương thích với những quy định pháp lý hiện có và có sửa đổi cho phù hợp với những đặc tính đặc biệt của TSMH. Kinh nghiệm của các quốc gia cho thấy xu hướng tích hợp thêm các quy định liên quan tới TSMH và hệ thống các quy định pháp lý hiện hành về tiền tệ, thanh toán điện tử, dịch vụ tài chính, chứng khoán... Nó cho phép các cơ quan quản lý phản hồi nhanh chóng đối với sự phát triển của TSMH nhưng cũng đảm bảo tính nhất quán trong thực hiện chức năng quản lý đối với TSMH cũng như các loại hàng hóa, dịch vụ khác trong nền kinh tế theo nguyên tắc các hoạt động thực hiện cùng chức năng phải được đối xử theo cùng một quy tắc. Một số quốc gia ban hành đạo luật hoàn toàn mới và tách biệt trong quản lý TSMH như Thái Lan. Nghị định khẩn cấp về

kinh doanh tài sản kỹ thuật số của Thái Lan cũng có nhiều nét tương đồng với chế độ quản lý chứng khoán hiện hành của quốc gia này về việc quản lý chức năng giao dịch, môi giới, đại lý.

Việc hợp pháp hóa các hoạt động liên quan tới TSMH đi kèm với những vấn đề về quản lý kinh tế và các chính sách tài chính - tiền tệ, như chính sách thuế, chính sách phát triển thị trường, các quy định về hạn chế tính ẩn danh của người dùng, ổn định hệ thống tài chính, phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ cho khủng bố (AML/CFT) và bảo vệ người tiêu dùng. Khi thừa nhận các giao dịch liên quan tới TSMH, chính phủ các quốc gia có xu hướng quan tâm tới vấn đề về AML/CFT (châu Âu, Singapore, Hàn Quốc), ban hành các quy định về quản lý trung gian tiền ảo (Hàn Quốc, Nhật Bản), yêu cầu ghi danh và đăng ký với các cơ quan quản lý nhằm giám sát các rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố (Hàn Quốc), đảm bảo quyền của người tiêu dùng (Singapore), quyền lợi của nhà đầu tư nhỏ lẻ (Anh).

Việc áp dụng các quy định đối với từng loại hoạt động, giao dịch liên quan tới TSMH hiệu quả và hữu dụng hơn là áp dụng các quy định mang tính chung chung, phạm vi rộng theo đối tượng như cách áp dụng cơ chế quản lý thông thường khác. Singapore, Anh, Úc, Canada đều ban hành các chính sách thuế đối với từng loại hoạt động của TSMH. Mặc dù một số quốc gia đã ban hành các quy định chung đối với TSMH, tài sản mật mã như một loại hàng hóa, tài sản chuyên biệt như Thái Lan, Đức. Tuy nhiên, cách thức này cho thấy nhiều kẽ hở, không bao hàm được tất cả các giao dịch liên quan tới TSMH, đặc biệt đối với các loại giao dịch, hoạt động có tính chất giao thoa giữa tài chính và tài sản mật mã.

Việc không xác định rõ bản chất

pháp lý của TSMH và chưa ban hành các quy định cụ thể về TSMH sẽ dẫn đến thách thức trong quản lý và xử lý các vấn đề liên quan. Ví dụ như tại Thái Lan, một sàn giao dịch đã nộp đơn xin giấy phép nhưng được Ngân hàng Trung ương Thái Lan phản hồi rằng tất cả các giao dịch, mua bán, sử dụng Bitcoin tại Thái Lan là bất hợp pháp. Tuy nhiên, theo pháp luật của Thái Lan, Ngân hàng Trung ương Thái Lan không có thẩm quyền cấm các hoạt động này.

4. QUẢN LÝ TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

Chính sách thuế và chính sách phát triển thị trường tài chính là các chính sách tài chính - tiền tệ chủ yếu liên quan tới TSMH. Hầu hết các quốc gia có xu hướng sử dụng các chính sách hiện hành để áp dụng đối với các đối tượng mới, dựa trên căn cứ các hoạt động có cùng chức năng, bản chất sẽ được quản lý tương tự như nhau. Đồng thời, việc này cũng cho phép các nhà quản lý, nhà hoạch định chính sách phản ứng nhanh và đồng nhất đối với các hoạt động cùng bản chất.

Chính sách thuế

Việc quyết định giao dịch của TSMH phải chịu thuế và mức thuế suất như thế nào vẫn là một thách thức đối với nhà quản lý trên toàn cầu. Cơ quan thuế của các quốc gia, bao gồm cả các quốc gia có hệ thống thuế phát triển như Mỹ, Anh, Úc... vẫn chưa có cách tiếp cận hệ thống toàn diện nhất đối với các giao dịch TSMH.

Chính sách thuế đối với TSMH và các loại TSMH có quan hệ mật thiết với địa vị pháp lý được xác định của TSMH. Ví dụ, Argentina coi thu nhập từ giao dịch TSMH tương tự như thu nhập từ chứng khoán, trong khi Đức, Thụy Sĩ xem tiền mật mã là ngoại tệ và đánh thuế giao dịch tiền mật mã như giao dịch ngoại tệ. Thụy Điển, Đức, Pháp

công nhận chức năng thanh toán của TSMH, do đó tại Thụy Điển, các sàn giao dịch TSMH bắt buộc phải đăng ký với các cơ quan giám sát tài chính. Tại Pháp, các hoạt động nhận tiền pháp định từ người mua Bitcoin và chuyển khoản tiền này đến người bán Bitcoin hay cung cấp dịch vụ thanh toán cần phải có giấy phép tương tự như các công ty cung cấp dịch vụ thanh toán.

Việc xử lý thuế đối với các loại TSMH tiếp tục phát triển do bản chất phát triển của công nghệ cơ bản và các lĩnh vực mà các loại TSMH được sử dụng. Như Anh, Úc, Hàn Quốc,... các cơ quan quản lý thuế đã liên tục cập nhật các chính sách thuế đối với TSMH trong những năm gần đây, theo sát những thay đổi, sự phát triển của TSMH trên thị trường.

Sự phát triển không ngừng của TSMH là cơ sở cho các cơ quan quản lý thuế của Anh, Úc... xem xét thực tế của từng trường hợp và áp dụng các điều khoản thuế, liên quan theo những gì hoạt động giao dịch liên quan tới TSMH, tài sản mật mã, diễn ra trên thực tế (thay vì tham chiếu đến thuật ngữ).

Chính sách phát triển thị trường tài chính

Cơ quan quản lý thị trường tài chính, dịch vụ tài chính của nhiều quốc gia như Mỹ, Hồng Kông, Singapore, Thái Lan,... đã ban hành các quy định quản lý đối với các giao dịch liên quan tới TSMH có tính chất như loại công cụ tài chính. Theo đó, các quốc gia coi các hoạt động liên quan tới TSMH như phát hành tiền ảo lần đầu, giao dịch trên các sàn giao dịch TSMH,... có tính chất như chứng khoán và sẽ áp dụng các quy định hiện hành hoặc điều chỉnh, hoàn thiện khung pháp lý để quản lý các hoạt động này. Tại Singapore, các quy định chỉ áp dụng cho các tài sản kỹ thuật số thuộc định nghĩa của các sản phẩm thị trường

vốn, còn các Token kỹ thuật số khác có thể được phân loại là Token thanh toán (ví dụ: Bitcoin, Ether) và thuộc quy định của Đạo luật Dịch vụ thanh toán (PSA).

Khi công nhận tính pháp lý của hoạt động thanh toán, đầu tư liên quan tới TSMH, biện pháp phổ biến của các cơ quan quản lý là yêu cầu các chủ thể, doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực TSMH phải đăng ký với cơ quan quản lý, như Canada (đăng ký với Trung tâm Giao dịch tài chính và Phân tích báo cáo FINTRAC), Hàn Quốc (đăng ký với Lực lượng đặc nhiệm hành động tài chính FATF), Singapore, Hồng Kông.

Một số quốc gia như Nhật Bản, Thái Lan phân loại TSMH thành các nhóm để có các chính sách phù hợp. Như Nhật Bản, chỉ có các loại TSMH loại I mới được thực hiện chức năng thanh toán, trong khi loại TSMH loại II chỉ được thực hiện chức năng giao dịch, trao đổi với TSMH loại I. Hay tại Thái Lan, chính quyền đã ban hành danh sách các loại TSMH đã qua phê duyệt có thể được chấp nhận làm vốn đầu tư cho ICO và được ghép cặp với các tài sản khác trên các sàn giao dịch là BTC, ETH, XRP, XLM.

Một số quốc gia công nhận chức năng thanh toán của TSMH như Singapore, Nhật Bản, Đức, Thụy Điển,... đã có những điều chỉnh chính sách đối với dịch vụ thanh toán, hoàn thiện khuôn khổ pháp luật liên quan tới dịch vụ thanh toán tại quốc gia đó. Như Nhật Bản, Luật Dịch vụ thanh toán được điều chỉnh, quy định chi tiết cụ thể TSMH gồm tiền loại I (Bitcoin, Litecoin,...) và tiền loại II (Ethereum và các loại tiền ảo khác), Singapore cũng ban hành luật mới về Dịch vụ thanh toán, trong đó ban hành các quy định chi tiết liên quan đến thanh toán điện tử, đặc biệt là sử dụng TSMH trong thanh toán

và yêu cầu các công ty kinh doanh TSMH, tiền kỹ thuật số phải đáp ứng các quy định nghiêm ngặt về AML/CFT.

Những quốc gia không công nhận chức năng thanh toán của TSMH có xu hướng chung là tập trung phát triển hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt của quốc gia như Canada, hoặc công nhận tính tối ưu, hiệu quả của hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt hiện tại như Đan Mạch, Úc, hoặc phát hành đồng tiền kỹ thuật số của ngân hàng trung ương (CBDC) như Trung Quốc, Canada. Canada đang nỗ lực để cải cách hệ thống thanh toán của quốc gia, thông qua một số biện pháp: (i) Cải thiện khuôn khổ pháp luật về dịch vụ thanh toán; (ii) Nghiên cứu phát triển một hệ thống thanh toán mới của Canada với sự thành lập và hoạt động của nhóm nghiên cứu Task Force.

Đối với ICO, việc hợp pháp hóa ICO đi cùng với những quy định chặt chẽ và cụ thể liên quan. Xu hướng chung là những hoạt động ICO không được đăng ký đều coi là không hợp pháp (Canada); đồng thời các tổ chức, cá nhân thực hiện ICO không đăng ký có thể bị xử phạt hành chính hoặc hình sự tùy theo mức độ vi phạm. Một số ít các quốc gia như Pháp cho phép ICO không cần đăng ký nhưng có chính sách khuyến khích đối với ICO đăng ký với cơ quan thẩm quyền, như cho bán rộng rãi, trực tiếp cho công chúng. Đây là những biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực này.

Nhiều loại dịch vụ mới xuất hiện như dịch vụ lưu ký TSMH đã được một số quốc gia như Đức, Hồng Kông ban hành quy định điều chỉnh. Theo đó, hướng điều chỉnh chung là yêu cầu đăng ký theo các luật hiện hành tương ứng với dịch vụ lưu ký truyền thống.

Để thu hút đầu tư của các công ty công nghệ TSMH, phát triển tài sản kỹ thuật số nói chung, tài sản mật mã nói riêng, nhiều quốc gia như Singapore, Pháp đang tiếp tục xây dựng hệ sinh thái TSMH, tạo thuận lợi cho Fintech phát triển (Singapore), cho phép các tổ chức tài chính truyền thống, tổ chức bảo hiểm đầu tư vào TSMH thông qua các quỹ đầu tư chuyên nghiệp (Pháp).

5. MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ KHÁC

TSMH có thể trở thành công cụ để thực hiện các hoạt động bất hợp pháp, liên quan tới rửa tiền hoặc các hoạt động về khủng bố và tội phạm. Do đó, các yêu cầu liên quan đến các biện pháp kiểm soát, kiểm tra liên quan đến chính sách phòng, chống rửa tiền phải được ưu tiên và quy định rất chặt chẽ. Các giải pháp được các quốc gia lựa chọn là: Yêu cầu đăng ký với cơ quan quản lý; có biện pháp kỹ thuật đặc biệt áp dụng cho các giao dịch có số lượng và giá trị tiền lớn.

Bảo vệ người tiêu dùng: Trong hoàn cảnh chưa phân định rõ ràng về vai trò pháp lý của TSMH, các giao dịch liên quan đến TSMH vẫn không ngừng vận động và phát triển, việc quan trọng cần phải được lưu tâm là bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đầy đủ và chặt chẽ.

Tuyên truyền, cảnh báo rủi ro: Các nước trên thế giới đều nhận thức được những rủi ro mà TSMH có thể mang lại đối với nền kinh tế, với doanh nghiệp và các nhà đầu tư. Chính vì vậy, các quốc gia đều thường xuyên cảnh báo hoặc giáo dục cộng đồng cẩn thận trọng khi chấp nhận và đầu tư vào TSMH. Cơ quan Giám sát tài chính Liên bang Đức (BaFin), Ngân hàng Trung ương Pháp, Hà Lan và Bỉ đã ban hành các cảnh báo về khả năng sử dụng Bitcoin nhằm rửa tiền và các rủi ro của nó như thiếu tính bảo mật và giám sát của các cơ quan

chức năng. Tại châu Á, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC), Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ và Ngân hàng Trung ương Indonesia cũng có những cảnh báo tương tự.

Việc liệt kê TSMH và các giao dịch liên quan vào danh sách rủi ro cao thể hiện sự quan tâm, sát sao của chính phủ, đồng thời giúp cộng đồng có thêm thông tin, các góc nhìn đối với TSMH để cân nhắc, đưa ra quyết định kỹ lưỡng tránh thiệt hại xảy ra.

Tuy nhiên, kinh nghiệm của các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ cho thấy, việc chỉ đưa ra các cảnh báo, tuyên truyền của các cơ quan chức năng không mang lại hiệu quả thiết thực. Các thông báo cấm của PBoC không được thực thi đã gây ra một sự mất ổn định đối với thị trường. Trong khi đó, các nhà đầu tư hoặc kinh doanh chính thống TSMH rời thị trường này, chuyển sang hoạt động tại thị trường khác có thái độ pháp lý rõ ràng, minh bạch hơn đối với hoạt động này, gây hiện tượng chảy máu chất xám, gây thiệt hại cho nền kinh tế.

Cơ quan quản lý: Trên thế giới, một số quốc gia: (1) Thành lập một cơ quan chuyên trách, thực hiện chức năng nghiên cứu bản chất TSMH, đề xuất khung pháp lý phù hợp cho TSMH, các giao dịch và phát triển liên quan (Trung Quốc); (2) Thành lập cơ quan quản lý nhà nước chuyên trách dành cho các

chủ thể thực hiện giao dịch TSMH (Hàn Quốc, Nhật Bản); (3) Tận dụng các cơ quan quản lý sẵn có, bổ sung thêm chức năng quản lý phù hợp đối với từng loại hoạt động liên quan tới giao dịch TSMH (Mỹ, Anh,...).

Để quản lý được các giao dịch về TSMH, cơ quan quản lý cần nắm được công nghệ, cập nhật liên tục những diễn biến của thị trường TSMH. Như tại Canada, để kiểm soát được các giao dịch có liên quan tới TSMH, từ năm 2016, Ngân hàng Trung ương Canada cùng nhiều ngân hàng khác đã thử nghiệm, nghiên cứu về công nghệ Blockchain để có hình thức và biện pháp pháp lý về TSMH cho phù hợp.

Hợp tác quốc tế: Tính chất đặc thù của TSMH mang tính toàn cầu, không có sự giới hạn về mặt địa lý theo lãnh thổ nên cần sự liên kết chặt chẽ với các quốc gia khác trên thế giới trong việc quản lý hoạt động này, nhằm AML/CFT.■

¹ 31/3/2021. Số liệu thống kê trên trang điện tử coinmarketcap.com

² Tính đến tháng 10/2020, tổng cộng 13 công ty niêm yết công khai sở hữu gần 7 triệu USD Bitcoin, trong đó Microstrategy, Galaxy Digital, Square và Grayscale là một trong những công ty lớn nhất đang sở hữu Bitcoin.

³ European banking authority report with advice for the European Commission on Crypto assets, 9 January 2019.

⁴ Quá trình khai thác liên quan đến việc giải quyết các vấn đề toán học phức tạp bằng cách sử dụng các hàm băm nội tại (intrinsic hash functions) được liên kết với khối chứa dữ liệu giao dịch. Thuật toán này cho phép liên kết các khối giao dịch Blockchain lại với nhau. Phần thưởng trả cho hoạt động này là TSMH và được gọi là phần thưởng khối.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Al-Laham, M, Al-Tarawneh, H. and Abdallat, N. (2009) Development of Electronic money and its impact on the central bank role and monetary policy.
2. Gans, J.S. and Halaburda, H. (2015) Book chapter: Some economics of private digital currency. Economic Analysis of the digital economy. University of Chicago Press, viewed 1 Oct 2020, from: <<https://www.nber.org/chapters/c12992.pdf>>
3. Morgan, P.J., & Trinh, Q.L. (2017), 'Determinants and impacts of Financial Literacy in Cambodia and Vietnam', ADBI Working paper No. 754.
4. OECD/INFE (2016), International Survey of Adult Financial Literacy Competencies. Paris: OECD.
5. Đặng Vương Anh (2018). Ảnh hưởng của tiền mã hóa đối với thị trường tài chính, tiền tệ. Tạp chí Tài chính.
6. Lê Thị Tuấn Nghĩa và Nguyễn Thanh Tùng (2018). Tiến ảo và thách thức đối với chính sách tiền tệ. Tạp chí Tài chính.
7. Nguyễn Bảo Huyền (2018). Bitcoin và những vấn đề đặt ra. Tạp chí Tài chính.
8. Nguyễn Thị Hải Bình, Lưu Ánh Nguyệt, Vương Duy Lâm (2019). Thực tiễn quản lý tiền thuật toán tại một số quốc gia. Tạp chí Ngân quỹ.